

CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI HÀI HÒA THUẦN THIỆN, THUẦN TỊNH

CÁI GỐC CỦA TU ĐỨC LẬP NGHIỆP

CHIA SẺ TÂM ĐẮC HỌC TẬP “ĐỆ TỬ QUY”

Tập 1

Tiến sĩ Chung Mậu Sâm chủ giảng, ngày 28 tháng 2 năm 2007

Tại Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông.

Các vị Đại đức đồng tu tôn kính, các vị bằng hữu xin chào mọi người!

Hôm nay, chúng ta cùng nhau học tập “Đệ Tử Quy”. “Đệ Tử Quy” là một bộ tài liệu dạy người làm thế nào để rèn luyện đức hạnh. Mọi người đều hy vọng đời này thành tựu được phẩm hạnh tốt; Đạt được nhân sanh hạnh phúc; Đạt được sự nghiệp thành công. Người muốn học Phật thì hy vọng đời này thành Thánh thành Hiền làm Phật làm Bồ Tát. Vậy “Đệ Tử Quy” chính là căn bản nhập môn tốt nhất.

Rất nhiều người nói “Đệ Tử Quy” là để trẻ nhỏ học, nhắc đến “Đệ Tử Quy” thì có chút tâm ý coi thường. Họ cho rằng mình đã khôn lớn trưởng thành rồi nên không cần học “Đệ Tử Quy”. Nhưng bạn phải biết rằng “Đệ Tử Quy” không phải chỉ để cho trẻ nhỏ học mà người lớn, cha mẹ càng cần phải học. Không chỉ người lớn học mà chúng ta mong muốn học Phật có thành tựu, người niệm Phật muốn vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới thì cái gốc này nhất định phải nắm cho tốt. Cho nên ở đây chúng ta phải đứng ở góc độ của người lớn để học tập “Đệ Tử Quy”, đứng từ góc độ người học Phật cần nghiên cứu “Đệ Tử Quy” như thế nào để thực hành cái gốc này vào trong Phật Pháp. Vì vậy, buổi thảo luận của chúng tôi lấy tiêu đề là “Cái gốc của tu đức lập nghiệp”.

Tu đức không chỉ là chúng ta muốn đời này thành tựu phẩm hạnh của một chánh nhân quân tử, mà chân thực muốn học Phật, thành tựu đức hạnh lớn của Phật Bồ Tát thì cũng nhất định phải bắt đầu từ "Đệ Tử Quy". Lập nghiệp cũng như vậy, người thế gian hy vọng sự nghiệp thành công, cuộc sống hạnh phúc, thành gia lập nghiệp, nếu không thực hành "Đệ Tử Quy" thì cũng không đạt được gì. Người học Phật muốn thành tựu đạo nghiệp cũng phải bắt tay từ "Đệ Tử Quy". Hiện nay, Sư phụ thượng nhân lão Hòa thượng Tịnh Không của chúng ta đang giảng "Kinh Hoa Nghiêm" ở HongKong, thời gian trước lúc giảng Kinh Ngài đã nói không thể xem thường "Đệ Tử Quy". "Đệ Tử Quy" là căn bản để đi vào "Hoa Nghiêm", "Đệ Tử Quy" và "Kinh Hoa Nghiêm", "Kinh Vô Lượng Thọ" là không hai không khác. Sư phụ thượng nhân nói lời này chứng minh "Đệ Tử Quy" vô cùng quan trọng.

Có lẽ bạn nghe lời này có chút không phục, "Đệ Tử Quy" là để cho trẻ nhỏ học, có thể học tập thì gọi là "dạy dỗ trẻ nhỏ phẩm hạnh thuần chánh thì đây là một sự nghiệp thần thánh". Trẻ nhỏ dùng "Đệ Tử Quy" để bồi dưỡng phẩm hạnh đoan chánh cho chính mình, cắm chắc cái gốc học vấn đạo đức, điều này có thể chấp nhận. Còn "Kinh Hoa Nghiêm" là Phật Pháp cao cấp, trong Phật Giáo là pháp môn Đại Thừa, là đỉnh cao trong Phật Pháp thì làm sao có thể xem tương đương với "Đệ Tử Quy" được?

Cái gọi là "*Viên nhân thuyết pháp, vô pháp bất viên*", Sư phụ thượng nhân nói câu này là Ngài nói trong cảnh giới của Hoa Nghiêm. Cảnh giới Hoa Nghiêm nói rằng: "*Một tức là tất cả, tất cả tức là một*". Những lời dạy trong "Đệ Tử Quy" đều là các hành vi trong đời sống thường ngày, nhưng bên trong nó cũng bao hàm đạo lý thâm áo của Hoa Nghiêm. Chỉ là người học chúng ta không hiểu để thâm nhập, không biết ở ngay trong đời sống thường ngày ngộ ra đạo lý này, không biết khéo dùng tâm nên mới xem thường "Đệ Tử Quy".

Bạn xem trong "Kinh Hoa Nghiêm" nói có mười huyền môn, trong mười huyền môn có một cái gọi là "*Đồng thời cụ túc tương ưng môn*".

Nói cách khác, nghĩa lý nói trong "Đệ Tử Quy" cũng đồng thời đầy đủ như nghĩa lý trong Phật Pháp Nhất Thừa.

Ví dụ một câu trong "Đệ Tử Quy" "***Cha mẹ gọi, trả lời ngay***". Cha mẹ đại biểu cho ai? Họ đại biểu cho hết thầy chúng sanh, trong Phật Pháp nói "***Hết thầy người nam là cha ta, hết thầy người nữ là mẹ ta***", cho nên đối với tiếng gọi của hết thầy chúng sanh, chúng ta đều không nên chậm trễ. Việc này ai có thể làm được? Đẳng Giác Bồ Tát mới có thể làm được. Bạn xem ba mươi hai ứng thân của Quán Thế Âm Bồ Tát, nên dùng thân gì để độ thì Ngài liền hiện thân đó để thuyết pháp, nếu có tai nạn nguy cấp, khủng bố thì Ngài lập tức hiện thân giúp bạn được giải thoát, đây mới gọi là "***trả lời ngay***".

Nhìn từ góc độ này thì đích thực nghĩa lý trong "Đệ Tử Quy" và "Kinh Hoa Nghiêm" là tương thông. Và lại, những nghĩa lý được nói trong "Đệ Tử Quy" đều lưu xuất từ tánh đức của tự tánh, tự tánh này mọi người đều đầy đủ, tánh đức này ai ai cũng đều có. Đạo đức, phẩm hạnh được nói trong "Đệ Tử Quy" mọi người đều vốn sẵn có, hiện tại do mê hoặc điên đảo nên mới mê mất. Cho nên muốn hồi phục tự tánh của chúng ta thì phải thông qua tu trì những tánh đức này, để những tánh đức này trở thành quy phạm hành vi trong đời sống thường ngày của chúng ta, như vậy mới có thể hồi phục tự tánh.

Hôm nay, chúng ta thảo luận sự tu học "Đệ Tử Quy" không giống với cách thảo luận học tập "Đệ Tử Quy" thông thường. Chúng ta đứng ở góc độ là một người lớn, là bậc cha mẹ, là một người tu đạo, là người muốn lập nghiệp ở thế gian này, thậm chí là người muốn thành tựu đạo nghiệp trong pháp xuất thế gian để nghiên cứu "Đệ Tử Quy". Như đã nói, "Đệ Tử Quy" và "Hoa Nghiêm" là không hai không khác, để mọi người hiểu được câu này thì chúng ta sẽ làm một thực nghiệm, xem bên trong "Đệ Tử Quy" có đầy đủ cảnh giới như trong "Kinh Hoa Nghiêm" hay không? Hôm nay tôi xin mạo muội làm liều, mặc dù học vấn, đạo đức rất nông cạn nhưng cũng muốn dùng một chút tâm đắc học tập của

mình để cúng dường cho mọi người, để mọi người tham khảo và xin mọi người chỉ bảo.

Hôm nay, chúng ta bắt đầu thảo luận, tôi sẽ dùng tông pháp Hoa Nghiêm để giải thích "Đệ Tử Quy". Đương nhiên mục đích là muốn chứng minh lời của Hòa thượng Ngài nói "Đệ Tử Quy" và "Kinh Hoa Nghiêm" là không hai không khác, đồng thời cũng có thể khiến mọi người sanh tâm xem trọng đối với "Đệ Tử Quy". Nếu không thực hành "Đệ Tử Quy" thì học Hoa Nghiêm cũng không thể thâm nhập được cảnh giới. Noi gương cách làm của các vị Đại đức từ xưa đến nay như Đại sư Liên Trì từng chú thích "Kinh A Di Đà", cách chú thích của Ngài là dùng thập môn mở đầu trong Hoa Nghiêm. Thời cận đại, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chú thích "Kinh Vô Lượng Thọ" cũng là dùng cách mở đầu thập môn của Hoa Nghiêm. Thập môn chính là mười phương diện để giải thích bộ Kinh điển này.

Các vị Đại đức từ xưa đến nay đã nói "Kinh Vô Lượng Thọ" là trung bản của Hoa Nghiêm, "Kinh A Di Đà" là tiểu bản của Hoa Nghiêm. Từ trong chú giải của hai vị Đại đức là Đại sư Liên Trì và Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chúng ta có thể thấy đích thực "Kinh A Di Đà" và "Kinh Vô Lượng Thọ" có đầy đủ cảnh giới của Hoa Nghiêm. Hiện tại lão Pháp sư nói "Đệ Tử Quy" là căn bản của "Kinh Hoa Nghiêm", nó và Hoa Nghiêm là không hai không khác, vậy chúng ta cũng dùng thập môn mở đầu của Hoa Nghiêm để giải thích.

Trước tiên, xin giới thiệu sơ lược với mọi người về thập môn mở đầu. Thứ nhất là *giáo khởi nhân duyên*. Thứ hai là *bốn văn thể tánh*. Thứ ba là *bốn văn tông thú*. Thứ tư là *phương tiện lực dụng*. Thứ năm là *sở bị căn khí*. Thứ sáu là *tạng giáo sở nhiếp*. Thứ bảy là *bộ loại sai biệt*. Thứ tám là *truyền hội giảng thích*. Thứ chín là *tổng thích danh đề*. Thứ mười là *chánh thích văn nghĩa*. Chúng ta sẽ dùng mười phương diện này để giải thích "Đệ Tử Quy".

Trước tiên nói về "*Giáo khởi nhân duyên*". Giáo khởi nhân duyên cũng là nói vì sao chúng ta phải học "Đệ Tử Quy", học "Đệ Tử Quy"

có nhân duyên như thế nào? Chúng ta vừa mới nói rất nhiều các bậc cha mẹ cảm thấy "Đệ Tử Quy" là để cho trẻ nhỏ học, người lớn không cần học nữa. Họ thường bảo con cái mình học "Đệ Tử Quy", học thuộc "Đệ Tử Quy", trẻ nhỏ có thể học thuộc lòng nhưng trong cuộc sống thì chỗ nào cũng vi phạm "Đệ Tử Quy". Ví dụ chúng có thể học thuộc lòng phần "**Nhập tắc hiếu**" trong "Đệ Tử Quy" nhưng trẻ nhỏ không lễ phép với cha mẹ mà lại rất ngạo mạn. Vì sao lại xuất hiện tình trạng như vậy? Vì sao trẻ nhỏ học "Đệ Tử Quy" nhưng một câu cũng không làm được? Nguyên nhân căn bản là vì cha mẹ không chân thật thực hành "Đệ Tử Quy" nên họ không thể làm tấm gương tốt cho con cái noi theo. Nếu họ có thể làm được một tấm gương tốt, con cái thấy cha mẹ làm được rồi thì tự nhiên chúng sẽ bắt chước, chúng liền có thể làm được.

Bạn xem Khổng Tử cũng nói: "**Chính mình có phẩm hạnh thì dù không ra lệnh cấp dưới vẫn làm theo, nếu chính mình không có đức hạnh thì ra lệnh cấp dưới cũng không phục tùng**". Chính mình đoan chánh tức là bạn là một tấm gương tốt, bạn nói được bạn cũng có thể làm được. Bạn nói hiếu thuận cha mẹ thì bạn phải biểu diễn cho con cái xem bạn đã hiếu thuận cha mẹ như vậy. Con cái nhìn thấy bạn hiếu thuận cha mẹ thì chúng có thể hiểu được, chúng có thể làm được chương một "**Nhập tắc hiếu**". Nếu chính mình không làm được vậy thì làm sao có thể bảo con cái làm được chứ? Cho nên người lớn vì sao phải học "Đệ Tử Quy" trước, chính là đạo lý như vậy. "Đệ Tử Quy" kỳ thực không phải để trẻ nhỏ học, trước tiên người lớn phải học. Sau khi người lớn học xong rồi thì phải thực hành từng điều trong "Đệ Tử Quy" để con cái xem. Dạy trẻ nhỏ học như vậy là dùng thân giáo, cho nên ngôn giáo không bằng thân giáo.

Mấy ngày này chúng ta cùng nhau học tập "Đệ Tử Quy" sẽ thấy mỗi câu trong "Đệ Tử Quy" đều giúp chúng ta tu đức lập nghiệp. Một người chỉ cần có đức hạnh tốt thì họ có thể đứng vững không thất bại trong xã hội và có thể được mọi người tôn kính. Ở trên thế giới này dù bạn muốn làm nghề gì, bạn muốn có thành tựu thì bạn cũng phải tu học "Đệ Tử Quy".

Cho nên bạn xem Khổng Tử dạy học trò, trong bốn môn học của Khổng Tử, môn thứ nhất trong bốn môn học là đức hạnh. Thứ hai là ngôn ngữ. Thứ ba mới là chánh sự, chánh sự tức là làm một ngành nghề, học một ngành kỹ thuật. Thứ tư là văn học, tức là một số sinh hoạt văn nghệ về phương diện đời sống tinh thần. Hai môn đầu tiên là đức hạnh và ngôn ngữ đều được nói rõ trong "Đệ Tử Quy".

Bạn xem những vị tổng giám đốc tuyển dụng nhân viên, họ sẽ xem nhân phẩm của bạn như thế nào, có đáng tin cậy hay không, có trách nhiệm với công việc hay không, họ đều kiểm tra trên những phương diện này. Cho nên chúng ta biết có thể làm được "Đệ Tử Quy" thì đó là căn bản để sự nghiệp của bạn thành công. Đối với người học Phật mà nói, muốn công phu nhanh chóng đắc lực thì trước tiên nhất định phải làm được việc tu dưỡng đức hạnh căn bản.

Rất nhiều người học Phật đã rất nhiều năm rồi, nhưng vì sao không khắc chế được phiền não tập khí mà chúng luôn khởi hiện hành? Lão Pháp sư thường nói đó là vì đức hạnh căn bản của chúng ta chưa có nền tảng. Chữ thiện trong "*Thiện nam tử thiện nữ nhân*" nói trong Phật giáo chưa có căn bản. Cho nên lão Pháp sư đề xướng "Đệ Tử Quy" của nhà Nho, "Cảm Ứng Thiên" của Đạo gia, "Thập Thiện Nghiệp Đạo" của nhà Phật. Ba môn học này là cái gốc để tu dưỡng đức hạnh, trước tiên phải làm được, sau đó mới nói đến nhập cảnh giới của Phật. Niệm Phật muốn công phu thành phiền, nhất tâm bất loạn thì đều phải xây dựng trên nền tảng cái gốc này. Cho nên chúng ta thấy nhân duyên học "Đệ Tử Quy" vô cùng quan trọng.

Rất nhiều sự việc, cạn sâu đều tương đồng, những sự việc nói trong "Đệ Tử Quy" mặc dù đều là những việc nhỏ nhất đơn giản trong cuộc sống, bề ngoài có vẻ như để trẻ nhỏ học những việc nhỏ nhất trong cuộc sống thường ngày, nhưng bên trong hàm chứa đạo lý rất thâm sâu. Người xưa nói "*như một giọt nước trong biển có đầy đủ vị của trăm sông*", một giọt nước ở trong biển hàm chứa các vị của tất cả các dòng sông, vì sao? Vì tất cả các dòng sông đều quy tụ về nước trong biển lớn.

Từ đây thấy được mỗi câu trong "Đệ Tử Quy" đều bao hàm huyền lý rất thâm sâu. Chúng ta dùng tâm cung kính học tập "Đệ Tử Quy" thì cũng sẽ giống như nếm được vị của "Hoa Nghiêm". Rất nhiều đạo lý thâm sâu ngộ ra từ đâu? Ngộ ra từ những việc nhỏ nhất trong cuộc sống, ngộ nhập từ trên nền tảng phẩm hạnh, đức hạnh cơ bản nhất.

Bạn xem thời xưa có một ví dụ như thế này. Có một người tên là Dương Phủ, ông là một tín đồ Phật Giáo rất kiên thành, ông hy vọng sớm tu thành chánh quả. Có một hôm ông nghe thấy có một vị Đại sư tên là Vô Tế rất có đạo hạnh nên muốn đi thỉnh cầu Đại sư Vô Tế để xin học đạo. Kết quả là trên lưng ông đeo một cái túi, từ biệt mẹ của ông và nhanh chóng lên đường đi tìm Đại sư Vô Tế. Đi mãi thì ông gặp được một lão Hòa thượng, lão Hòa thượng này hình như đang đứng sẵn đợi ông mà nói: "A Di Đà Phật! Thích chủ muốn đi đâu vậy?" Dương Phủ nói: "Tôi nghe nói Đại sư Vô Tế rất có đạo hạnh nên hiện nay tôi đang đi tìm Đại sư Vô Tế để học đạo". Lão Hòa thượng này cười và nói: "Ông tìm Đại sư Vô Tế chẳng bằng tìm Phật, trên đường về nhà ông có thể gặp một vị Phật sống, ông hãy học đạo cùng Ngài thì tốt hơn". Dương Phủ vừa nghe vậy liền nói: "Vẫn còn Phật tại thế sao? Vậy Ngài ở đâu?" Lão Hòa thượng liền nói: "Vị Phật này à! Bây giờ trở về, ông hãy chú ý có một người khoác một chiếc chăn, chân đi dép ngược, đó chính là vị Phật mà ông nên lễ bái". Dương Phủ nghe xong rất vui mừng lập tức từ biệt lão Hòa thượng nhanh chóng về nhà, về đến nhà thì trời đã tối, đêm khuya thanh vắng, về đến nhà Dương Phủ liền gõ cửa.

Trên đường ông vẫn chưa gặp được người khoác chăn, đi dép ngược nên trong tâm ông đang buồn. Ông gõ cửa, mẹ ông ở trong nhà nghe thấy tiếng con trai gọi cửa thì vô cùng vui mừng. Vì bà mẹ nhớ con trai nên vừa nghe thấy tiếng con về rất vui mừng, nhanh chóng đi mở cửa. Bà đã đi ngủ rồi, lập tức thức dậy thuận tay cầm một tấm chăn, vì bà vội vàng nên đôi dép cũng đi ngược, mang ngược dép vội vã ra mở cửa. Cửa vừa mở, Dương Phủ nhìn thấy ông lập tức tỉnh ngộ, thì ra Phật sống là ai? Chính là mẹ già ở nhà. Sau khi Dương Phủ hiểu rồi thì ông không ra ngoài tìm sư học đạo nữa mà ở nhà chú giải "Hiếu Kinh".

Ông hiểu ra kỳ thực những đạo lý thâm áo đều ở trong đời sống thường ngày, đều ở trong những đức hạnh căn bản hiếu dưỡng cha mẹ.

Khi ông chú giải “Hiếu Kinh” rất có cảm ứng, sau khi viết hết mực ông đến hồ gánh nước về mài mực, kết quả hồ nước tự nhiên phun mực ra cho ông, trong hồ đã có sẵn mực. Điều này nói rõ đạo ở đâu? Đạo vốn dĩ ở trong việc tận hết nghĩa vụ của chúng ta. Hiếu là gốc của đức, căn bản của tu đạo là ở hiếu. Cho nên người xưa thường nói đạo ở đâu? Trong cuộc sống thường ngày chính là đạo, biết học thì sẽ học được, mà không biết học thì bạn ra ngoài tìm đạo gì cũng học không thông.

Khổng Tử từng nói, bạn phải học cách giữ lòng nhân từ những việc gần gũi nhất, chính là nhân nghĩa. Khổng Tử lấy “nhân” làm tiêu chuẩn cao nhất của đức hạnh. Nhân học ở đâu? Học ở trong cuộc sống thường ngày. Đương nhiên đối với trẻ nhỏ nếu từ nhỏ chúng có thể thực hành những đức hạnh căn bản này thì sau khi lớn lên, sau khi chúng thực sự có căn bản sâu dày thì học cái gì chúng cũng học rất nhanh. Phẩm hạnh, đức hạnh của chúng cũng sẽ không bị xã hội làm ô nhiễm.

Năm đó thầy của ân sư Tịnh Không thượng nhân của chúng ta là Ngài Lý Bình Nam, Tuyết Lư lão nhân vô cùng xem trọng việc bồi dưỡng phẩm hạnh cho trẻ nhỏ. Sư phụ của chúng ta cũng kế thừa tâm nguyện này của lão sư Lý. Hiện nay Ngài cũng ra sức đề xướng “Đệ Tử Quy”, có thể thấy cái mà các vị Đại đức xem trọng đều là những việc căn bản nhất, những việc này có thể làm được thì mới có thể có căn bản để vào đạo.

Chúng ta có thể thấy “Đệ Tử Quy” trong “Luận Ngữ”. “Đệ Tử Quy” được biên tập trong điều thứ sáu của chương “Học Nhi” trong “Luận Ngữ”. Nó là cương mục trong giáo dục của Khổng Tử, trong “Luận Ngữ” Khổng Tử nói: **“Đệ tử nhập tắc hiếu, xuất tắc lễ, căn nhi tín, phiếm ái chúng, nhi thân nhân, hành hữu dư lực, tắc dĩ học văn”**. Rất rõ ràng, “Đệ Tử Quy” chính là lấy những câu này làm cương mục và thêm sự giải thích. Cho nên từ điều này có thể thấy “Đệ Tử Quy”, “quy” là quy củ, “Đệ Tử Quy” là quy củ của ai? Là quy củ của các đệ

tử của Khổng Tử. Năm đó nếu Khổng Tử dạy học trò thì Ngài sẽ dùng quy củ này để yêu cầu học trò của mình, yêu cầu đệ tử của mình. Đệ tử Khổng môn có thể thành tựu, làm Thánh Hiền ở thế gian, đệ tử Phật môn muốn thành tựu, làm Thánh Hiền xuất thế gian, làm Phật, làm Bồ Tát thì phải làm tương thông được với "Đệ Tử Quy". Đây là lý do vì sao Sư phụ thượng nhân yêu cầu chúng ta bắt tay học tập từ "Đệ Tử Quy", lý do là như vậy.

Căn cứ theo ghi chép trong “Trùng Tu Thanh Sử”, thì tác giả của cuốn "Đệ Tử Quy" này là một vị tú tài thời Khang Hy nhà Thanh tên là Lý Dục Tú. Ông đã căn cứ vào lời giáo huấn trong “Luận Ngữ” biên tập thành một cuốn sách là “Huấn Mông Văn”, là thiên văn chương dạy bảo trẻ nhỏ. Sau đó được tiên sinh Giả Tôn Nhân triều nhà Thanh cải biên và đổi tên thành "Đệ Tử Quy". Toàn bộ văn tự không dài, tổng cộng có ba trăm sáu mươi câu, mỗi câu lấy ba chữ là một điều, tổng cộng có một ngàn không trăm tám mươi chữ, đọc rất thuận miệng, dễ dàng đọc tụng.

Trong cửa Phật cũng yêu cầu sau khi vào cửa Phật, cũng cần đến "Đệ Tử Quy", đặc biệt người tu pháp môn Tịnh Độ. Bạn xem trong “Kinh Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ” Phật đã nói “***muốn sanh về nước kia phải tu tam phước***”, bạn muốn cầu sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới thì bạn phải tu tam phước. Thứ nhất là hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp. Thứ hai là thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi. Thứ ba là phát Bồ Đề tâm, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả. Điều thứ nhất là phước nhân thiên, điều thứ hai là Tiểu Thừa Thanh Văn Duyên Giác phải tu, thứ ba là Đại Thừa Bồ Tát phải tu.

Bạn xem phước thứ nhất chính là nằm trong "Đệ Tử Quy". "Đệ Tử Quy" giảng về những đức hạnh căn bản như: hiếu để trung tín lễ nghĩa liêm sỉ. Chẳng phải là hai điều đầu tiên trong phước thứ nhất là “***hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng***” sao? “***Từ tâm bất sát***” được thực hành trong khóa mục đức hạnh căn bản của Đạo gia là “Thái

Thượng Cảm Ứng Thiên”. “*Tu thập thiện nghiệp*” chính là bộ Kinh Điển căn bản của nhà Phật “Thập Thiện Nghiệp Đạo”. Đây là phước thứ nhất, phước thứ nhất có thể làm được mới gọi là “*Thiện nam tử thiện nữ nhân*”.

Vì sao lão Pháp sư của chúng ta lại nhấn mạnh "Đệ Tử Quy" như vậy? Người chân thật muốn cầu sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới thì cũng phải làm tốt điều thứ nhất này. Điều này không thực hiện được thì cho dù bạn niệm Phật rất giỏi, một ngày có thể niệm một trăm ngàn tiếng Phật hiệu nhưng tâm hạnh của bạn không tương ứng với "Đệ Tử Quy" thì cũng không thể vãng sanh.

Đây là chúng ta nói về “*Giáo khởi nhân duyên*” của "Đệ Tử Quy", vì sao phải học tập "Đệ Tử Quy"? Vì nó vô cùng quan trọng đối với việc tu đức lập nghiệp, thành Thánh thành Hiền, cầu sanh Tịnh Độ làm Phật, làm Bồ Tát của chúng ta.

Tiếp theo chúng ta nói về phương diện thứ hai trong mở đầu thập môn của “*Hoa Nghiêm*” là “*Thể tánh của bốn vấn*”. Cái gọi là thể tánh, dùng lời hiện đại mà nói chính là một loại nguyên lý cơ bản, nguyên tắc cơ bản của nó, nó căn cứ vào cái gì? Ở đây chúng tôi nêu ra để cùng mọi người thảo luận loại thể tánh này. "Đệ Tử Quy" lấy tự tánh tánh đức làm thể. Tại sao lại nói như vậy? Bạn xem những điều nói trong "Đệ Tử Quy" có điều nào mà không phải là đạo đức vốn có trong tự tánh của chúng ta? Nhà Nho cũng nói “*nhân chi sơ, tánh bản thiện*”, những cái thiện này là bản thiện, là bản thân chúng ta vốn dĩ đã có, cụ thể được thể hiện ở đâu? Chính là những điều nói trong "Đệ Tử Quy" “*hiếu đễ, cần tín, ái chúng, thân nhân*”. Cho nên chúng ta biết những quy định trong "Đệ Tử Quy" không phải do Khổng Tử Ngài đặt ra những quy định này để bắt chúng ta phải tuân thủ, không phải, mà những quy định này kỳ thực đều là tánh đức vốn đầy đủ trong bản tánh của chúng ta, mỗi người chúng ta đều có, mỗi người vốn dĩ đều là như vậy. Nói cụ thể thì tánh đức thể hiện ở trong luân lý đạo đức. Luân lý có thể nói là quan hệ ngũ luân, tức là mỗi người nhất định đều phải có

mối quan hệ với quần chúng. Con người sau khi cất tiếng khóc chào đời thì đã gắn liền với quần chúng. Họ sẽ có quan hệ ngũ luân là cha con, quân thần, vợ chồng, anh em, bạn bè.

Quan hệ ngũ luân cũng không phải do con người chế định ra, mà là tự nhiên vốn đầy đủ. Ví dụ nói ai không có cha mẹ chứ? Cha mẹ không phải do con người quy định, vừa sinh ra thì nhất định có cha mẹ, đã có quan hệ này rồi thì con người nhất định phải tận hết nghĩa vụ của mình trong mối quan hệ này, nghĩa vụ này gọi là thập nghĩa, ngũ luân thập nghĩa. Cụ thể là **“Phụ tử hữu thân, quân thần hữu nghĩa, phu phụ hữu biệt, trưởng ấu hữu tự, bằng hữu hữu tín”**, đây chính là mười loại nghĩa vụ. Đạo đức được thể hiện cụ thể trên phương diện tu dưỡng của mỗi người. Nhà Nho nói bát đức, bát đức có hai cách nói, cách nói phổ biến là **“hiếu để trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ”**, còn có một cách nói khác là **“trung hiếu nhân ái, tín nghĩa hòa bình”**. Dem chúng quy nạp lại, bỏ đi phần giống nhau thì có thể nói có mười hai cương mục đức hạnh, chính là mười hai chữ **“hiếu để trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình”**. Những điều này đều là phẩm hạnh vốn có của mỗi chúng ta.

Tâm tánh thì mỗi người chúng ta đều có, mỗi người đều giống nhau. Đây là một khái niệm rất khó lý giải. Thông thường chúng ta gọi là tâm tánh, cũng gọi là thực tướng, cũng là diện mạo chân thực của vũ trụ. Dùng ngôn ngữ rất khó để biểu đạt **“Tự tánh”**, nó là có, nhưng không phải là thứ mà lục căn, mắt tai mũi lưỡi thân ý của chúng ta có thể tiếp xúc được. Lão tử cũng biết có một cái tự tánh như vậy, Ngài gọi tự tánh là đạo. Ngài nói: **“đạo khả đạo, phi thường đạo; danh khả danh, phi thường danh”**, nghĩa là đạo thì không thể nói ra được, không cách gì miêu tả được, không cách gì giảng rõ được, không chỉ không nói ra được mà ngay đến tư tưởng, ý thức của chúng ta cũng không nghĩ ra được. Nhưng nó lại là bản thể của vũ trụ vạn vật, cho nên Lão Tử nói: **“Đại đạo không có tên nhưng nó có thể trường dưỡng vạn vật, ta không biết nên gọi nó là gì, nên tạm thời gọi nó là đạo”**, cái đạo này rất khó lý giải.

Nhưng Khổng Tử nói “*chí w đạo*”, tức là phải lập chí chứng cái đạo này. Phật cũng gọi đây là “*Tự tánh*” của chúng ta, cũng gọi là “*Phật tánh*”, mỗi người vốn dĩ đầy đủ, chỉ cần chứng được Phật tánh thì chúng ta thành Phật rồi.

Làm thế nào để chứng “*Đạo*” hoặc là “*Phật tánh*”? Trước tiên chúng ta phải hiểu được biểu hiện của Đạo có hình tướng như thế nào? Bạn nương theo những biểu hiện hình tướng này để tu thì sẽ có một ngày bạn chứng Đạo. Mặc dù Đạo không thể nói ra nhưng nó có thể thể biểu hiện hình tướng. Biểu hiện ra hình tướng đó gọi là Đức, cho nên Đức là tướng của Đạo, Đạo là thể của Đức. Mặc dù chúng ta không thể dùng sáu căn để tiếp xúc được đạo nhưng chúng ta có thể nhìn thấy Đức.

Chúng ta có thể biết cái gì là Hiếu, cái gì là Trung, cái gì là Lễ, cái gì là Nghĩa, những thứ này chúng ta có thể nhìn thấy. Một người chứng Đạo thì tự nhiên họ sẽ biểu hiện ra những đức này. Vậy chúng ta chưa chứng đạo thì chúng ta gọi là phàm phu, phàm phu chưa thành Phật, chưa kiến tánh, làm thế nào để kiến tánh thành Phật? Phải thông qua tu đức, tức là phàm những gì thuận theo tánh đức thì chúng ta làm. Phàm những gì trái ngược với tánh đức thì chúng ta không làm, như vậy mới có thể chứng nhập tự tánh. Chúng ta cũng phải có niềm tin, chúng ta nhất định chứng nhập tự tánh, nhất định có thể hồi phục tự tánh, vì sao? Vì tự tánh vốn sẵn có.

Hiện nay phiền não tập khí chướng ngại tự tánh của chúng ta, những phiền não tập khí này chúng ta vốn không có, không có thì đương nhiên chúng ta có thể trừ bỏ, cái vốn có đương nhiên chúng ta có thể hồi phục. Khổng Tử nói: “*Chí w đạo, cứ w đức, y w nhân, du w nghệ*”, lập chí nhất định phải lập trên Đạo, làm sao để chứng Đạo? Thì phải “*cứ vu đức*”, cứ tức là dựa vào đức, dựa vào đức để tu dưỡng bản thân thì có thể chứng đạo.

Từ đây chúng ta có thể thấy, "Đệ Tử Quy" là một môn học vấn giúp chúng ta tu tánh đức, chứng Đạo. Nhìn từ thể tánh thì nó là một

cuốn sách vô cùng tuyệt vời không thể xem thường. Trong “Trung Dung” có nói “**Đạo của người quân tử cũng giống như đi đường xa phải bắt đầu từ nơi gần nhất, cũng giống như leo núi cao cũng phải bắt đầu từ khiêm tốn đi từ chân núi**”. Ý nói bạn muốn chứng đạo, muốn học quân tử, thành Thánh Hiền, vậy phải đi từng bước một. Bạn muốn hành viển, tức là đi đường xa bạn phải bắt đầu cất bước từ nơi gần nhất, từng bước một như vậy mà đi thì cuối cùng sẽ có một ngày bạn đạt được mục đích. Bạn muốn leo lên núi cao, núi cao vạn trượng thì bạn cũng phải bắt đầu từ chân núi mà bước từng bước một. Bản thân trước tiên phải khiêm tốn dần dần mà leo lên. “Đệ Tử Quy” chính là bước đầu tiên nếu bạn muốn đi xa, là bước đầu tiên nếu bạn muốn leo núi cao.

Bạn tin rằng cứ đi như vậy nhất định sẽ đến đích. Đến đích chính là bạn đã hồi phục được tự tánh, hồi phục viên mãn thì giống như Phật, thành Phật là thành tựu đức hạnh viên mãn vốn sẵn có của bạn, Phật tánh của bạn. Cho nên “Đệ Tử Quy” dạy chúng ta “**chớ tự chê, đừng tự bỏ, Thánh và Hiền, dần làm được**”. Nếu bạn cho rằng “Đệ Tử Quy” là để trẻ nhỏ học, chúng ta không cần học, bạn không học nó vậy thì bạn không có cách gì thật sự cắm vững cái gốc để hồi phục tánh đức, đó gọi là tự chê tự bỏ. Bạn rõ ràng có thể hồi phục tánh đức, hồi phục bản tánh nhưng bạn không hồi phục, đây chẳng phải là tự chê tự bỏ hay sao? Cho nên lập chí muốn thành Thánh thành Hiền thì phải bắt đầu từ chỗ thấp này. Thấp nhất định sẽ thông với cao, cạn nhất định tương thông với sâu, cạn sâu không hai, cao thấp bình đẳng, không có cao thấp như vậy mới là cảnh giới mà “Hoa Nghiêm” đã nói.

Chúng tôi nói rất nhiều điều vì muốn tăng trưởng niềm tin để chúng ta học tập “Đệ Tử Quy”, không nên coi thường môn học vấn đức hạnh này.

Chúng ta tiếp tục nói đến điều thứ ba là “**Bổn văn tông thú**”. Nếu mọi người thật sự hiểu rõ thể tánh của “Đệ Tử Quy” nó giảng về tự tánh tánh đức, nói đến tông thú thì tương đối dễ giảng. Tông chính là tông

chỉ, thú là xu hướng. Tông chỉ của "Đệ Tử Quy" là gì? Nó lấy tiến đức học văn, tri hành hợp nhất làm tông. Kỳ thực rất rõ ràng đó chính là **“nhập tắc hiếu, xuất tắc đễ, cần nhi tín, phiếm ái chúng, nhi thân nhân”**, sáu bộ phận này trong Luận Ngữ là giảng về tu hành, lục hành. Phía sau là **“hành hữu dư lực, tắc dĩ học văn”**, học văn chúng ta hiểu chính là đạo Thánh Hiền, thông qua học tập đạo Thánh Hiền sẽ trợ giúp chúng ta thực hành.

Học văn không phải là chỉ học những văn học, tài nghệ thông thường, không hoàn toàn chỉ những cái đó mà quan trọng hơn là chỉ học vấn Thánh Hiền. Vì sao nên học học vấn Thánh Hiền? Vì nó giúp chúng ta thực hành tốt hơn, gọi là học văn và thực hành phải hợp nhất, đều quan trọng như nhau. Phật Pháp cũng nói giải hành đều quan trọng như nhau, giải giúp cho hành, hành giúp cho giải, cho nên tất cả các cương mục đều là tông chỉ của chúng ta. Do vậy chúng ta nói tiến đức và học văn, tiến đức là chỉ thực hành, rồi thêm học văn nữa. Tiến đức là hành, học văn là tri, tri hành phải hợp nhất, chỗ nào cũng là tri hành hợp nhất thì thành Thánh thành Hiền sẽ rất nhanh. Vậy lấy cái gì làm thú? Tông và thú chính là quan hệ nhân quả. Nếu chúng ta có thể tiến đức tu nghiệp, học tập Thánh Hiền, vậy cuối cùng chúng ta sẽ đạt được quả báo gì? Nhất định đạt được nhân sanh hạnh phúc, sự nghiệp thành công, thành Thánh thành Hiền chúng ta cũng có thể đạt được. Do vậy chúng ta lấy nhân sanh hạnh phúc, thành Thánh thành Hiền làm phương hướng.

Tiếp theo phương diện thứ bốn chính là **“phương tiện lực dụng”**. Phương tiện, tiện là chỉ tiện nghi, tức là cái phù hợp nhất. Phương là phương pháp, cho nên phương pháp phù hợp nhất gọi là phương tiện. "Đệ Tử Quy" dạy chúng ta dùng phương pháp gì để học tập Thánh Hiền? Bạn xem nó giảng đều là những chuyện nhỏ nhất trong sinh hoạt hàng ngày. Cũng là trong sinh hoạt hằng ngày khắc phục tập khí phiền não của chính mình, chỗ nào cũng tương ứng với tánh đức. Đây là phương pháp chỉ dạy trong "Đệ Tử Quy". Bạn không cần hướng ra ngoài cầu đạo, mà ở chính bạn, ở góc độ của chính mình.

Trong đời sống của chính mình học tập công phu khắc kỷ của Thánh Hiền, bạn thấy có tiện lợi hay không? Phù hợp hay không? Rất phù hợp, rất tiện lợi, ai cũng có thể làm được. Vậy lực dụng của nó là gì? Lực dụng tức là bạn học "Đệ Tử Quy" có tác dụng gì? Bạn đạt được lợi ích gì? Nghĩa là thông qua học tập "Đệ Tử Quy" chúng ta có thể hiểu được đạo lý của Thánh Hiền từ những việc nhỏ nhất trong đời sống.

Chúng ta nói "Đệ Tử Quy" lấy tánh đức của tự tánh làm thể, làm sao để hiểu rõ thể? Chính là từ những việc nhỏ nhất trong cuộc sống mà ngộ nhập. Giống như "Tịnh hạnh phẩm" trong "Kinh Hoa Nghiêm", "Tịnh hạnh phẩm" giảng chính là những việc nhỏ nhất trong đời sống của Bồ Tát. Sáng sớm thức dậy rửa mặt, đánh răng, đi vệ sinh, mặc áo ăn cơm, giảng đều là những việc nhỏ nhất trong đời sống, nhưng Bồ Tát trong "Kinh Hoa Nghiêm" đều phát đại tâm Bồ Đề từ những việc nhỏ nhất như thế. Các Ngài chứng nhập Phật tánh, bạn xem họ có thể hiểu đạo lý Thánh Hiền từ trong những việc nhỏ, đây là công dụng của nó.

Ấn Quang Đại sư nói đạo Thánh Hiền chính là hai chữ minh và thành. Minh là giác ngộ, thành nghĩa là bạn đạt được tâm chân thành. Tâm chân thành thực sự không dễ học, có người sinh ra đã chân thành, có người nhất định phải thông qua học tập. Họ thực sự hiểu rõ đạo lý mới có thể thực sự có tâm chân thành. Sư phụ thượng nhân nói tâm chân thành chính là Bồ Đề tâm, để vãng sanh Tịnh Độ thì phải phát Bồ Đề tâm, cộng thêm nhất hướng chuyên niệm mới có thể thành công. Làm sao mới đạt được tâm chân thành, tâm của Thánh Hiền? Phải hiểu rõ, trước tiên phải học mới có thể hiểu. Học "Đệ Tử Quy" thì phải hiểu rõ đạo lý của Thánh Hiền sau đó mới có thể đạt được tâm chân thành, mới có thể phát khởi tâm Bồ Đề chân thật. Bạn xem có hữu dụng hay không? Vô cùng hữu dụng.

Chúng ta đứng ở góc độ này để học "Đệ Tử Quy" chứ không phải đứng trên phương diện để trẻ nhỏ học mà học tập, chúng ta đứng ở góc độ cao hơn là thành Thánh thành Hiền, làm Phật, làm Bồ Tát để học

"Đệ Tử Quy". Do vậy trong quá trình học tập chúng ta cần chú trọng xem mỗi một điều nên thực hành trên phương diện nào, không phải học một điều là chết cứng ở điều đó, không phải, nó có rất nhiều phương diện có thể suy rộng ra. Vì sao phải làm như vậy, lý ở bên trong là gì? Chúng ta chú trọng học tập như vậy sẽ đạt được tri hành hợp nhất, đến khi làm thì mọi việc đều có thể như ý, suôn sẻ mọi bề.

Tiếp theo là phương diện thứ năm gọi là "**Sở bị căn khĩ**". Căn khĩ là người có căn tánh như thế nào? Người có trình độ như thế nào thì thích hợp học "Đệ Tử Quy"? Căn tánh có ba loại Thượng Trung Hạ, người Thượng căn là người như thế nào? Khổng Tử nói: "**sinh ra đã biết là người Thượng căn**", người Trung căn "**kém hơn là học rồi mới biết**"; Hạ căn là "**người gặp phải khó khăn mới đi học**", đây là Hạ căn. Bạn sinh ra đã biết, gọi là nghe một hiểu cả ngàn thì đó gọi là người Thượng căn, người bình thường rất khó học. Giống như Lục Tổ Huệ Năng Đại sư nghe câu "**ung vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm**" trong "Kinh Kim Cang" Ngài liền triệt ngộ, điều này thật không dễ dàng, chúng ta không học nổi. Chúng ta thuộc người Trung Hạ căn, ít nhất như tôi, có thể mọi người căn tánh cao hơn tôi. Bản thân tôi thuộc người căn tánh Trung Hạ. Vậy phải làm thế nào? "học rồi mới biết", phải thông qua học tập mới có thể biết được đạo lý Thánh Hiền. Người Hạ căn là gặp khó khăn mới học, như tôi học Phật cũng học hơn mười năm rồi, công phu vẫn chưa đắc lực vậy phải làm sao? Đây là khó khăn, gặp phải khó khăn sau đó mới đi học, gặp khó khăn mới đi học là người Hạ căn cho nên tôi thuộc người Trung Hạ căn.

Phải biết người Thượng Trung Hạ đều phải học "Đệ Tử Quy". Người Thượng căn học "Đệ Tử Quy" họ sẽ học một biết cả ngàn, vừa nghe "**cha mẹ gọi, trả lời ngay**" họ sẽ lập tức triệt ngộ. Ngay đến Phật Bồ Tát các Ngài cũng là "**cha mẹ gọi trả lời ngay**". Vừa rồi chúng ta nói Quán Thế Âm Bồ Tát "**nếu có tai nạn nguy cấp khủng bố mà tự quy mạng Quán Thế Âm Bồ Tát thì không gì không được giải thoát**". Bạn xem Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng phải cũng làm được trả lời ngay đó sao? Ngài xem chúng sanh như cha mẹ, cho nên "**cha mẹ gọi, trả**

lời ngay”, đó là Ngài đã tu học rồi. Quán Thế Âm Bồ Tát là người Thượng căn, Ngài học tập cái này sẽ lập tức thấu suốt, chúng ta không cách gì học được như vậy.

Người Thượng căn là người như thế nào? Chúng ngộ tự tánh, sau đó tánh đức khởi tác dụng, trở thành tu đức, từng điều trong "Đệ Tử Quy" đều làm được đây là người Thượng căn. Chúng ta là người Trung căn chưa chứng nhập tự tánh thì phải thông qua học tập những tánh đức này, đây gọi là tu đức, tu tánh đức của chính mình, sau đó hy vọng có một ngày có thể chứng nhập tự tánh, cho nên Trung căn phải học, Hạ căn thì càng phải học, căn bản chưa có thì làm sao có thể thành tựu chứ?

Cho nên từ phương diện này mà nói "Đệ Tử Quy" cũng là tam căn phổ bị, lợi độn toàn thâu. Huống hồ lão Pháp sư thường đề cập đến trong kinh Phật nói **“nếu trước không học Tiểu Thừa sau mới học Đại Thừa thì không phải đệ tử của Phật”**. Bạn không tu học Tiểu thừa mà trực tiếp học Đại thừa vậy thì không phải đệ tử của Phật. Vì sao? Đây gọi là xây lầu các trên không trung, họ không có nền tảng. Người Trung Quốc không lưu truyền Tiểu thừa nên nó không truyền về sau, không phải người tu hành ở Trung Quốc không cần Tiểu thừa mà ở Trung Quốc có căn bản là Nho và Đạo rồi. Hơn nữa người xưa đều tu học Nho, Đạo cho nên sau khi họ học Nho Đạo xong thì có thể trực tiếp học Đại thừa. Do vậy "Đệ Tử Quy" là khóa mục đức hạnh căn bản của nhà Nho, có thể nói nó là căn bản tu học của Tiểu thừa, nó có thể thay thế Tiểu thừa, thực sự làm viên mãn thì có thể trực tiếp học Đại thừa. Bạn thấy hiện nay lão Pháp sư đang giảng "Kinh Hoa Nghiêm", khế nhập cảnh giới Hoa Nghiêm rồi nên Ngài cũng dẫn chúng ta cùng học "Đệ Tử Quy". Thầy Thái Lễ Húc giảng "Đệ Tử Quy", giảng chủ đề **“làm sao để trở thành một người tốt chân thật đúng như pháp”**. Thầy giảng bốn mươi giờ Lão Pháp sư đã đến nghe mười lần, dùng bốn trăm giờ giờ để học tập, chẳng lẽ Lão Pháp sư vẫn chưa làm được "Đệ Tử Quy" hay sao? Ngài làm được rồi, vậy tại sao Ngài vẫn học? Đó là gì? Chúng mình người Thượng Trung Hạ căn đều phải học. Cho dù bạn chứng nhập cảnh giới “Hoa Nghiêm”, bạn học cái gì? Dùng "Đệ Tử Quy" làm

giáo trình để biểu diễn, là kịch bản diễn kịch diễn ra cho chúng ta xem. Đây là thị hiện dạy chúng ta những người Trung Hạ cần càng phải nỗ lực học tập.

Tốt rồi, bây giờ đã hết thời gian rồi, chúng ta nghỉ năm phút trước sau đó chúng ta sẽ tiếp tục nghiên cứu thảo luận nốt phần mở đầu thập môn Hoa Nghiêm. Xin cảm ơn mọi người!